

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày: 20/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cường.
2. Bà Lê Thị Kiều Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: **T cốp**), sinh năm 1985 tại Hà Nội; cư trú/thường trú: **Thôn C, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Quang N**, sinh năm 1952 và bà **Dương Thị B**, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ; tiền án-tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/5/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, ngày 25/6/2008 bị **Ủy ban nhân dân huyện Đ**, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 19/12/2011 bị **Ủy ban nhân dân huyện Đ**, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị bắt tạm giữ-tạm giam từ ngày 15/7/2023 đến nay được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

** Bị hại:* **Nguyễn Ngọc T1** (chết)

Đại diện hợp pháp bị hại:

+ Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1956.

+ Bà **Nguyễn Thị Kim T2**, sinh năm 1961.

Cùng cư trú: **Thôn C, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội**.

Ông **K** và bà **T2** cùng ủy quyền cho con ruột là **Nguyễn Ngọc K1**, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: **Thôn C, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội** (Ông **Nguyễn Ngọc K1** có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T với **Nguyễn Ngọc T1**, cả hai quen biết chơi chung với nhau từ nhỏ và có mối quan hệ họ hàng xa. Khoảng đầu tháng 6/2023, **Nguyễn Ngọc T1** từ **huyện Đ, thành phố Hà Nội** vào **Vĩnh Long** làm thuê và đến thuê phòng trọ số 01 nhà cho thuê **số F, khóm B, phường C, thành phố V** để ở. Sau đó thì **T1** điện thoại rủ **T** vào **Vĩnh Long** ở cùng với **T1** và đi tìm việc là thì **T** đồng ý.

Đến ngày 13/7/2023, **T** đi từ **Hà Nội** vào **thành phố V** tìm đến phòng trọ của **T1** và ở cùng **T1**. Vào khoảng 20 giờ ngày 14/7/2023 **Nguyễn Ngọc T1** và **T** cùng với hai người bạn cùng quê với **T1** là **Nguyễn Văn H** và **Nguyễn Văn B1** đến quán lẩu gà trên **đường T, phường D, thành phố V**. Tại quán, cả 04 người uống rượu cùng nhau đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ, lúc này **B1** và **H** đi về nhà. Riêng đối với **T1** và **T** thì quay về phòng trọ của **T1** ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 15/7/2023, **T1** vào nhà tắm xả nước rồi **T1** kêu “*Chú ơi*” nên **T** tỉnh dậy thì thấy **T1** đang nằm nghiêng sang bên phải, mắt nhắm, phần thân người trên niêm, phần chân dưới nên gạch nền **T** mới hỏi: “*mày làm gì đấy, mày làm sao đấy*” nhưng **T1** không trả lời, **T** kê tai vào ngực của **T1** thì phát hiện **T1** không còn thở nên nghĩ là **T1** bị sốc ma túy, lúc này **T** dùng 02 tay ấn vào ngực của **T1** rồi dùng lực mạnh ép xuống khoảng 12 – 13 lần thì thấy **T1** mở mắt ra. **T** nghĩ **T1** đã khỏe lại bình thường nên tiếp tục ngủ đến khoảng 05 giờ 30 phút sáng ngày 15/7/2023, khi **T** thức dậy thì phát hiện **T1** đã chết nên báo cho **H** và **B1** đến rồi trình báo **Công an phường C, thành phố V**.

Căn cứ kết quả khám nghiệm tử thi đối với **Nguyễn Ngọc T1** như sau:

Tụ máu vùng cơ trái, kích thước 7x 5 cm, gãy kín cung trước xương sườn 4, 5, 6 vùng ngực trái, vỡ bờ cung trước xương sườn 4 vùng ngực trái kích thước 3 x 0,3 cm, phổi 02 bên phù mạnh sung huyết, xuất huyết, diện cắt phổi chảy ra nhiều loãng màu đỏ sẫm lẫn bọt khí, bầm tụ máu diện rộng vùng tâm thất trước, kích thước 12x7cm, vỡ nhâm nhỡ động mạch cánh tay đầu phải, tương ứng vùng tụ máu.

Căn cứ kết luận giám định của **P** tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân tử vong của **Nguyễn Ngọc T1** là do khối máu tụ vùng tim chèn ép vùng tim gây ngừng tim/ Sử dụng chất ma túy có hàm lượng 47,40 miligam. Cơ chế hình thành thương tích: Vật gây thương tích là do vật tày diện rộng tác động; số lần tác động: Nhiều lần; vị trí tiếp xúc 1/3 trên xương ức và xương ngực trái; lực tác động mạnh, trực tiếp, hướng tác động từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, hình thức tác động: Là do đè ép tổn thương dẫn đến tử vong là tổn thương trước chết.

Quá trình điều tra xác định bị hại chưa có vợ, con nên đại diện hợp pháp là cha và mẹ ruột của **T1** là ông **Nguyễn Văn K** và bà **Nguyễn Thị Kim T2** yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí đám tang và tổn thất tinh thần bằng số tiền 180.000.000 đồng (*một trăm tám mươi triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số:104/CT-VKS- TPVL, ngày 04/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo **Nguyễn Văn T** về tội “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Văn T** về tội “*Vô ý làm chết người*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích dấu hiệu của tội phạm, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Vô ý làm chết người*”; áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Do vì muốn cứu sống bị hại trong lúc nguy kịch, mặc dù không có chuyên môn về y học cũng như sơ cấp cứu, tuy nhiên bị cáo sơ cứu bị hại bằng cách dùng tay tác động ấn vào vùng ngực bị hại nhiều lần sau đó bị hại thở trở lại nên bị cáo nghĩ rằng bị hại qua cơn nguy kịch nên không đưa vào bệnh viện và sau đó bị hại tử vong như nội dung Cáo trạng miêu tả. Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên; lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử tuyên cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng lao động lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo, biên bản sự việc, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám tử thi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vào ngày 14/7/2023, sau khi đi uống rượu với nhau đến gần 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc T1 và bị cáo Nguyễn Văn T về phòng trọ của T1 tại số F, khóm B, phường C, thành phố V để ngủ qua đêm. Trong lúc nằm ngủ đến rạng sáng ngày 15/7/2023, T phát hiện T1 đang nằm trên nệm tư thế nghiêng người sang bên phải, mắt nhắm, phần thân người trên niêm, phần chân dưới nền gạch nên T mới hỏi: “mày làm gì đấy, mày làm sao đấy” nhưng T1 không trả lời, T kê tai vào ngực của T1 để nghe nhịp tim còn đập không thì phát hiện T1 không còn thở nên nghĩ là T1 bị sốc ma túy nên bị cáo T đã sơ cứu bằng cách dùng 02 tay ấn vào ngực của T1 rồi dùng lực mạnh ép xuống khoảng 12 – 13 lần thì thấy T1 mở mắt ra. T nghĩ T1 đã khỏe lại bình thường nên tiếp tục ngủ đến khoảng 05 giờ 30 phút sáng ngày 15/7/2023, khi T thức dậy thì phát hiện T1 đã chết nên báo cho những người xung quanh đến rồi trình báo Công an phường C, thành phố V. Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám tử thi. Theo kết luận giám định của P tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc T1 là do khối máu tụ vùng tim chèn ép vùng tim gây ngừng tim/ Sử dụng chất ma túy có hàm lượng 47,40 miligam. Cơ chế hình thành thương tích: Vật gây thương tích là do vật tày diện rộng tác động, số lần tác động: Nhiều lần. Vị trí tiếp xúc 1/3 trên xương ức và xương ngực trái với lực tác động mạnh, trực tiếp, hướng tác động từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, hình thức tác động đè ép gây tổn thương dẫn đến tử vong, tổn thương trước khi chết. Hậu quả bị hại Nguyễn Ngọc T1 đã chết là do bị cáo Nguyễn Văn T vô ý vì quá tự tin nghĩ rằng bị hại T1 bị sốc ma túy nên đã thực hiện việc sơ cứu như nêu trên cũng đủ giúp cho bị hại vượt qua nguy hiểm tính mạng nên không đưa vào bệnh viện cấp cứu, nhưng vì sự cầu thả do quá tự tin và mặc dù bản thân bị cáo không có chuyên môn trong ngành y tế nhưng bị cáo tin rằng hậu quả đó sẽ không thể xảy ra. Tuy nhiên, sau đó bị hại Nguyễn Ngọc T1 chết do khối máu tụ vùng tim chèn ép vùng tim gây ngừng tim.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Vô ý làm chết người”; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội với lỗi vô ý đã gián tiếp gây nên cái chết của bị hại **T1** chỉ vì vô ý quá tự tin của bị cáo gây nên cảnh đau thương tan tóc cho gia đình nạn nhân; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý đối với bị cáo để răn đe trường hợp tương tự và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thật thà nhận tội, biết ăn năn hối cải, phạm tội với lỗi vô ý; bị cáo tự nguyện đầu thú, tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường thiệt hại 180.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp bị hại; bản thân bị cáo không có chuyên môn về y học, mặc dù bị hạn chế khả năng nhận thức về sơ cấp cứu nhưng do sự cố bất ngờ khi đang ngủ thấy bị hại bị ngừng thở nên bị cáo thực hiện sơ cứu mục đích cứu sống bị hại. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem các tình tiết này làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s, l khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, nên cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo sau này.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp bị hại đã yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền tổng cộng 180.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự đồng ý của bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm s, l khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ-tạm giam từ ngày 15/7/2023.

2. **Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại ông **Nguyễn**

Văn K và bà Nguyễn Thị Kim T2 số tiền 180.000.000 đồng (*một trăm tám mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*Đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc T3